

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2017/HSST  
Ngày 20 tháng 12 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Cảnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (sau đây viết tắt là: TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 162/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2017/HSST – QĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn P**, sinh năm 1987 tại Hà Nam; Trú tại: Thôn L, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị K, sinh năm 1963; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1990; Con: có một con sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/12/2015, Công an thành phố Phủ Lý xử phạt hành chính 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; tạm giữ từ ngày 23/8/2017 đến ngày 01/9/2017 tại ngoại tại địa phương theo quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ; có mặt.

**\* Người bị hại:** chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1977; trú tại: tổ dân phố H, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

**\* Người làm chứng:** ông Trần Thanh X, sinh năm 1966; Trú tại: tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/8/2017, Nguyễn Văn P cùng Nguyễn Văn D và Kim Thị T đến nhà chị Nguyễn Thị Thanh N ăn cơm. Sau khi ăn xong P, N, T và D đến quán Karaoke Thanh Tân tại phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý

hát. Tại quán hát P và chị N có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về chuyện tình cảm nên chị N đã xuống thanh toán tiền hát và bắt taxi đi về nhà. Thấy vậy, P điều khiển xe máy BKS 29S7 – 7923 của anh D về nhà chị N gọi, chị N ra mở cửa. Lúc này, P và chị N tiếp tục cãi nhau, P cầm 01 vỏ chai bia Hà Nội dọa đánh chị N, thấy vậy chị N bỏ đi ra ngoài. P ngồi trong nhà đợi chị N khoảng 10 phút nhưng không thấy chị N về. Lúc này khoảng 02 giờ ngày 16/8/2017 P thấy chìa khóa xe máy BKS29C1 – 35561 của chị N vẫn cắm ở ổ khóa xe máy. P dùng khóa mở cốp xe thấy bên trong có 01 túi xách giả da màu đen, P lấy túi xách của chị N rồi điều khiển xe máy của anh D đến nhà nghỉ Lan Thanh ở phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thuê phòng 301 để nghỉ thì gặp anh D và trả lại xe máy cho anh D. Sau đó P lên phòng nghỉ mở túi xách của chị N ra kiểm tra bên trong có 2.500.000đ; 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng – vàng, có mặt bằng kim loại hình chữ nhật màu vàng; 01 thẻ ATM; 01 giấy phép lái xe hạng A1; 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 02 USD và 01 thẻ thanh toán tiền điện mang tên Nguyễn Thị Thanh N. P lấy tiền, tài sản rồi vứt túi xách vào trong gầm giường phòng 301. Sau đó chị N gọi điện cho P và nói: “nếu mày không mang túi xách của tao về thì tao báo Công an”, P trả lời “mày báo thì mày cứ báo” rồi tắt máy. Đến khoảng 05 giờ ngày 16/8/2017, P thanh toán tiền phòng rồi ra vườn hoa Nam Cao bắt xe khách đi Hải Phòng làm việc.

Ngày 16/8/2017, chị N đã đến nhà nghỉ Lan Thanh nhận lại chiếc túi xách đã bị P trộm cắp và trình báo sự việc lên Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, đồng thời giao nộp 01 túi xách giả da màu đen.

Ngày 23/8/2017, Nguyễn Văn P đến Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp vật chứng gồm 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng – vàng, có mặt bằng kim loại hình chữ nhật màu vàng; 01 Chứng minh nhân dân; 01 thẻ ATM; 01 thẻ thanh toán sử dụng điện; 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Nguyễn Thị Thanh N; 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 02 USD.

Ngày 15/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) – Công an thành phố Phủ Lý đã làm việc với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hà Nam xác định tỉ giá đồng đô la Mỹ và tiền Việt Nam ngày 16/8/2017.

Ngày 25/8/2017, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hà Nam có công văn số 327/HNA – TH về việc cung cấp tỷ giá USD/VND ngày 16/8/2017 như sau: Tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày 16/8/2017 do Ngân hàng Nhà nước công bố là 01 USD = 22.450 VNĐ.

Ngày 28/8/2017, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định số 123, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ công an giám định: Thành phần, trọng lượng kim loại: 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng – trắng dạng ba dây kết vào nhau, có mặt bằng kim loại hình chữ nhật màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số 434/C54 (P3) ngày 29/9/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: 01 dây chuyền chế tác dạng 03 sợi kim loại gồm: 02 sợi màu vàng và 01 sợi màu trắng xoắn vào nhau, 01 mặt dây

chuyên hình chữ nhật bằng kim loại màu vàng gửi giám định có tổng khối lượng 9,01 gam gồm:

- 03 sợi kim loại gồm: 02 sợi màu vàng và 01 sợi màu trắng xoắn vào nhau có tổng khối lượng: 6,47 gam là hợp kim bạc, đồng, kẽm; hàm lượng trung bình Bạc 93,51%, đồng 5,25%, kẽm 1,24%; 02 sợi dây có màu vàng do được mạ vàng.

- 01 mặt dây chuyên hình chữ nhật bằng kim loại màu vàng có tổng khối lượng 2,54 gam là hợp kim đồng, kẽm; hàm lượng trung bình: đồng 66,18%; kẽm 33,82%. Mặt dây chuyên màu vàng do được mạ lớp vàng mỏng.

Ngày 03/10/2017, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 134 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam định giá: 01 túi xách giả da màu đen; 01 dây chuyên bằng kim loại màu vàng trắng, có mặt bằng kim loại hình chữ nhật màu vàng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 114, ngày 06/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam kết luận: 01 túi xách giả da màu đen đã qua sử dụng trị giá 80.000đồng; 01 dây chuyên bằng kim loại màu vàng trắng và 01 mặt kim loại màu vàng đã qua sử dụng trị giá 100.000đ. Tổng giá trị 180.000đồng.

Bản cáo trạng số 177/KSĐT ngày 07 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý vẫn giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng, không có ý kiến gì thay đổi hoặc bổ sung đối với vụ án. Sau khi đánh giá toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, g, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn P mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Chị Nguyễn Thị Thanh N có ý kiến: Bị cáo trộm cắp của chị 2.500.000đ; 01 sợi dây chuyên; 01 thẻ ATM, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ thanh toán tiền điện, bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền, còn sợi dây chuyên và các tài sản khác cơ quan điều tra đã trả lại cho chị. Nay chị xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 16/8/2017, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị Thanh N tại nhà ở thuộc tổ dân phố H, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn P đã trộm cắp 01 túi xách giả da màu đen trị giá 80.000đ, số tiền 2.500.000đ; 01 dây chuyền kim loại trị giá 100.000đ; 01 tờ ngoại tệ mệnh giá 02 đô la Mỹ trị giá 44.900đ và một số giấy tờ. Sau đó P đã tiêu sài cá nhân hết số tiền. Tổng giá trị tài sản P trộm cắp là 2.724.900đ.

[3]. Về tội danh: Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Hành vi mà Nguyễn Văn P thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự - trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân đối với việc quản lý tài sản.

Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Văn P là người có nhân thân xấu, đã có một tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu sửa bản thân, trở thành người có ích, luôn thể hiện lối sống buông thả, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên khi thấy có cơ hội là sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội, ngay cả đối với tài sản của chính bạn bè của mình, thể hiện sự thách thức và coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự giác ra đầu thú tại Công phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp một số vật chứng, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, g, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, xét yếu tố nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, HĐXX sẽ quyết định áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo Nguyễn Văn P một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 2.500.000đ, chị N đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến gì về việc bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng của vụ án cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N là phù hợp pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo của bị cáo; người bị hại thực hiện theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**